TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ R
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2022
"*V/v tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ R, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhạn

Bà Cao Thị Mỹ Phượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã R tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R tham gia phiên tòa*:** Bà Phan Thị Thanh Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc *"Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị A, sinh năm 1990 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp 20, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh B, sinh năm 1990 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 20, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị A trình bày: Chị A và anh Võ Văn B có 02 người con chung: Cháu Võ Trường S, sinh ngày 17/5/2012 và cháu Võ Trường D, sinh ngày 24/8/2014. Anh chị đã ly hôn và theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 49/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2020 của Toà án nhân dân thị xã R, giải quyết giao 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị A không yêu cầu. Tuy nhiên, hiện tại 02 con đã lớn, chi phí học tập và sinh hoạt tăng lên, nhưng do ảnh hưởng dịch bệnh COVID -19 nên chị A thất nghiệp, kinh tế không ổn định. Do đó, chị A khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo quy định pháp luật.

Bị đơn anh Võ Văn B dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như vắng mặt tại phiên toà xét xử, nên Toà án không thể ghi nhận ý kiến của anh B.

Tại phiên toà chị A yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết buộc anh B cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử những nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn vắng mặt nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 110, 107, 116 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Bé A về việc buộc anh B cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 1.490.000 đồng/tháng; thời hạn cấp dưỡng được tính từ ngày 04/8/2022 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Chị Nguyễn Thị Bé A khởi kiện yêu cầu anh Võ Văn B cấp dưỡng nuôi 02 con chung, đây thuộc quan hệ *"Tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn"*, anh B hiện đang cư trú tại ấp 20, xã P, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã R theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Võ Văn B đã được Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bé A yêu cầu anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung sau khi ly hôn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ khoản 2 Điều 82 luật Hôn nhân gia đình quy định: Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con khi ly hôn *"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con"*. Chị A và anh B có 02 người con chung: Cháu Võ Trường S, sinh ngày 17/5/2012 và cháu Võ Trường D, sinh ngày 24/8/2014. Anh

chị đã ly hôn và theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số: 49/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 18/02/2020 của Toà án nhân dân thị xã R, giải quyết giao 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị A không yêu cầu. Tuy nhiên, hiện tại 02 con đã lớn, chi phí học tập và sinh hoạt tăng, nhưng do ảnh hưởng dịch bệnh COVID -19 nên chị A thất nghiệp, kinh tế không ổn định. Do đó, chị A khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, căn cứ quy định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu khởi kiện của chị A đối với anh B về việc cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét về mức cấp dưỡng, chị A yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi 02 con theo quy định pháp luật Hội đồng xét xử xét thấy: Xét thấy yêu cầu này của chị A là có cơ sở chấp nhận, nên Tòa án áp dụng vào mức lương tối thiểu và mức cấp dưỡng không được thấp hơn ½ mức lương tối thiểu tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 745.000 đồng/ tháng/con. Buộc anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung 1.490.000đ/tháng/hai con, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 04/8/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng anh B phải chịu.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng 82, 110, 107, 108, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bé A đối với anh Võ Văn B về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

2. Buộc anh Võ Văn B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Võ Trường S, sinh ngày 17/5/2012 và cháu Võ Trường D, sinh ngày 24/8/2014 là 1.490.000đồng/tháng/hai con, thời gian cấp dưỡng được tình từ ngày 04/8/2022 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

3. Án phí cấp dưỡng anh Võ Văn B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy